

Bản án số: 57/2021/HS-ST
Ngày: 16 - 9 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN CHÂU, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Minh Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1- Ông Nguyễn Văn Thả;

2- Bà Nguyễn Thị Tuyết Lan.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Văn Trọng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Trần Minh Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 54/2021/HSST ngày 02 tháng 7 năm 2021; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 54/2021/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 7 năm 2021, đối với bị cáo:

Họ và tên: Thái Văn O, sinh năm 1993, tại tỉnh Đồng Tháp; Nơi cư trú: Ấp Tân H, xã Tân H, thành phố Hồng Ng, tỉnh Đồng Tháp; nghề nghiệp: Làm mướn; trình độ văn hóa: Không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Thái Văn T và bà Nguyễn Thị C (đã chết); vợ Huỳnh Thị Ph (đã ly hôn và đã chết); con có 01 người sinh năm 2011; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/4/2021 đến nay (có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Chị Đinh Thị Ngọc Th, sinh năm 1990; nơi cư trú: Ấp Tân H, xã Tân Ph, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh (vắng mặt)

2/ Chị Trần Kiều M, sinh năm 1992; nơi cư trú: Ấp 7, xã Khánh T, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 07/4/2021, Nguyễn Tấn L,

sinh năm 2000 gọi điện thoại cho Thái Văn Ở hỏi mua 500.000 đồng ma túy để sử dụng, thì Ở đồng ý và hẹn đến đường nhựa trước nhà trọ “Ngọc Mỹ” thuộc địa bàn Khu phố 1, thị trấn Tân Châu, huyện Tân Châu để bán ma túy. Khi Lộc đến điểm hẹn thì gặp và đưa cho Ở 500.000 đồng để mua ma túy, do chưa có sẵn ma túy để bán nên Ở kêu Lộc dùng xe mô tô của Lộc chở Ở đến khu vực ấp Tân Hòa, xã Tân Phú, huyện Tân Châu, Lộc dùng xe ở ngoài đường đợi, Ở đi bộ vào nhà gặp Đinh Thị Ngọc Thắm, sinh năm 1990, mua của Thắm 02 đoạn ống hút bên trong chứa ma túy với giá tiền 500.000 đồng, Ở chỉ trả cho Thắm 300.000 đồng thiếu lại 200.000 đồng, Ở thế chấp cho Thắm 01 điện thoại di động hiệu Samsung. Sau đó, Lộc chở Ở về gần nhà trọ “Ngọc Mỹ” Ở bán cho Lộc 02 đoạn ống hút bên trong chứa ma túy với giá tiền 500.000 đồng, Lộc hứa cho Ở 01 card điện thoại Viettel trị giá 50.000 đồng. Khi có được ma túy, Lộc mượn của Ở 01 cái nỏ thủy tinh bỏ số ma túy trong 01 đoạn ống hút vào cùng với Ở sử dụng, còn 01 đoạn ống hút bên trong chứa ma túy Lộc cất giữ. Sau khi sử dụng ma túy với Lộc, Ở đi vào nhà trọ gặp Trần Kiều My, sinh năm 1992; Nguyễn Văn Thương, sinh năm 2003 và Trần Văn Minh, sinh năm 1993 đang sử dụng ma túy nên Ở vào cùng sử dụng chung. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, Lộc tiếp tục điện thoại cho Ở hỏi mua 200.000 đồng ma túy để sử dụng, thì Ở đồng ý và hẹn Lộc đến địa điểm gần nhà trọ “Ngọc Mỹ” để bán ma túy, khi gặp nhau Lộc đưa cho Ở số tiền 200.000 đồng và 01 card điện thoại viettel mệnh giá 50.000 đồng mà Lộc đã hứa cho Ở trước đó, khi Ở vừa nhận tiền thì bị Công an bắt quả tang thu giữ trên người của Lộc 01 đoạn ống hút bên trong có chứa ma túy do Lộc mua của Ở trước đó chưa sử dụng.

Ngoài các lần phạm tội bị bắt quả tang, Ở đã nhiều lần bán ma túy cho người khác, cụ thể:

- Trong tháng 02 và 4/2021, Ở đã 02 lần bán ma túy cho Nguyễn Văn Thương, mỗi lần 01 bịch với số tiền 120.000 đồng và 200.000 đồng tại khu vực thị trấn Tân Châu, huyện Tân Châu.

- Trong tháng 3/2021, Ở đã 02 lần bán ma túy cho Lộc với số tiền mỗi lần 300.000 đồng và 500.000 đồng tại khu vực khu phố 1, thị trấn Tân Châu, huyện Tân Châu.

- Ngày 07/4/2021, Ở đã bán 01 bịch ma túy cho giá tiền 300.000 đồng cho Trần Kiều My tại khu vực khu phố 1, thị trấn Tân Châu, huyện Tân Châu.

Ngoài ra, Ở còn khai nhận đã bán ma túy cho những người tên Châu 04 lần; bán cho người tên Bảy 01 lần; bán cho Phệ 02 lần. Tất cả mỗi lần bán 01 bịch ma túy giá tiền từ 200.000 đồng đến 300.000 đồng.

Nguồn gốc ma túy Ở bán cho người khác là do Ở mua của Đinh Thị Ngọc Thắm nhưng Thắm không thừa nhận việc bán ma túy cho Ở.

Quá trình điều tra, Thái Văn Ổ đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội và tự khai ra những lần phạm tội trước đó chưa bị phát hiện.

Kết luận giám định số 436/KL-KTHS ngày 09/4/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Tân Ninh, kết luận: Mẫu tinh thể rắn bên trong 01 đoạn ống hút được hàn kín (kí hiệu M) gửi đến giám định là chất ma túy; Loại Methamphetamine; Khối lượng 0,0584 gam;

Kết quả thu giữ và xử lý vật chứng: Tiền Việt Nam 500.000 đồng; 01 card Viettel, số seri 31829; 01 điện thoại di động số Imel 24545; 01 điện thoại di động hiệu Oppo, số Imel 1: 404133; 01 điện thoại di động hiệu Samsung, màn hình bị bể không xác định được số Imel; 01 thẻ sim điện thoại mạng Viettle; 01 cái nỏ thủy tinh.

Kê biên tài sản: Thái Văn Ổ không có tài sản nên Cơ quan điều tra không kê biên.

Tại Bản cáo trạng số: 57/CT-VKSTC ngày 30/6/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh truy tố bị cáo Thái Văn Ổ về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b Khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm b Khoản 2 Điều 251; điểm r, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Thái Văn Ổ từ 07 đến 08 năm tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Thái Văn Ổ vì không có tài sản.

Xử lý vật chứng: Đề nghị hội đồng xét xử xử lý vật chứng theo quy định.

Lời nói sau cùng: Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo thể hiện: Tại phiên tòa bị cáo Ôt khai nhận vào khoảng 15 giờ 30 phút ngày 07/4/2021, bị cáo có bán 02 đoạn ống hút bên trong chứa ma túy với giá tiền 500.000 đồng cho anh Nguyễn Tấn Lộc, việc giao nhận tại đường nhựa trước nhà trọ “Ngọc Mỹ” thuộc địa bàn Khu phố 1, thị trấn Tân Châu, huyện Tân Châu. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, bị cáo tiếp tục bán ma túy cho Lộc với giá 200.000 đồng, địa điểm gần nhà trọ “Ngọc Mỹ”, khi bị cáo vừa nhận tiền thì bị Công an bắt quả tang thu giữ trên người của Lộc 01 đoạn ống hút bên trong có chứa ma túy do Lộc mua của bị cáo trước đó chưa sử dụng. Ngoài ra thì trước đó bị cáo có bán ma túy cho anh Nguyễn Văn Thương, 02 lần, một lần 01 bịch với số tiền 120.000 đồng và 01 lần một bịch với giá 200.000 đồng; bán cho Trần Kiều My 01 bịch ma túy với số tiền 300.000 đồng; bán cho người tên Bảy 01 lần; bán cho người tên Phệ 02 lần. Mỗi lần bán 01 bịch ma túy giá tiền từ 200.000 đồng đến 300.000 đồng. Nguồn gốc ma túy bị cáo có để bán là do bị cáo mua lại của chị Đinh Thị Ngọc Thắm. Lời khai nhận tội của bị cáo là phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai người làm chứng cùng với vật chứng và các tài liệu khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Tại bản Kết luận giám định số 436/KL-KTHS ngày 09/4/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Tân Ninh, kết luận: Mẫu tinh thể rắn bên trong 01 đoạn ống hút được hàn kín (kí hiệu M) gửi đến giám định là chất ma túy; Loại Methamphetamine; Khối lượng 0,0584 gam;

Do đó hành vi của bị cáo đã có đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại Điều 251 Bộ luật Hình sự, bị cáo thực hiện 02 lần nên phạm vào điểm b Khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự như luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quy định của Nhà nước về quản lý, sử dụng các chất ma túy được pháp luật hình sự bảo vệ nên phải chịu trách nhiệm hình sự do chính hành vi bị cáo đã gây ra.

[4] Khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét đến nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo;

[4.1] *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, ngoài lần phạm tội quả tang thì bị cáo còn tự thú các lần phạm tội trước đó, đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4.2] *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Bị cáo không có.

[5] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, nên cần xử một mức án thật nghiêm khắc và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tác dụng cải tạo bị cáo thành người có ích cho xã hội, đồng thời có tác dụng giáo dục, răn đe phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định và không có tài sản, nên cần miễn hình phạt bổ sung.

[7] Xét hành vi tàng trữ ma túy của Nguyễn Tấn Lộc do chất ma túy không đủ định lượng; hành vi mua bán ma túy của Đinh Thị Ngọc Thắm ngoài lời khai của bị cáo thì không có tài liệu gì chứng minh, nên không xử lý hình sự đối với Lộc và Thắm là có căn cứ.

[8] Việc xử lý vật chứng:

- 01 thẻ sim điện thoại mạng Viettel; 01 cái nỏ thủy tinh là vật chứng trong vụ án không có giá trị sử dụng, nên căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy.

- Tiền Việt Nam 500.000 đồng, 01 card Viettel, số seri 31829 là do thu lợi bất chính mà có; 01 điện thoại di động số Imel 24545 là phương tiện dùng vào việc phạm tội, căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu nộp vào Ngân sách Nhà nước.

- 01 điện thoại di động hiệu Oppo, số Imel 1: 404133 thu của Trần Kiều My; 01 điện thoại di động hiệu Samsung, màn hình bị bể không xác định được số Imel thu của chị Đinh thị Ngọc Thắm không liên quan đến việc phạm tội, nên căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự trả lại cho chủ sở hữu.

[9] Về án phí bị cáo Thái Văn Ở phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b Khoản 2 Điều 251; các điểm r, s Khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Thái Văn Ở 07 (bảy) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 07/4/2021.

2. Việc xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- *Tịch thu tiêu hủy:* 01 thẻ sim điện thoại mạng Viettel; 01 cái nỏ thủy tinh.

- *Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước:* Số tiền 500.000 (năm trăm nghìn) đồng, 01 card Viettel, số seri 31829 (mệnh giá 50.000 đồng); 01 điện thoại di động số Imel 24545.

- *Trả cho chủ sở hữu:* Trả cho chị Trần Thị Kiều 01 điện thoại di động hiệu Oppo, số Imel 1: 404133; trả cho chị Đinh Thị Ngọc Thắm 01 điện thoại di động hiệu Samsung, màn hình bị bể không xác định được số Imel.

(Vật chứng đang được tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 13 tháng 9 năm 2021).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Bị cáo Thái Văn Ổ phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Báo cho bị cáo Thái Văn Ổ được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng chị My, chị Thắm được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Tân Châu;
- CCTHADS huyện Tân Châu;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- THA phạt tù;
- CQ điều tra CA huyện Tân Châu;
- Sở tư pháp;
- Nhà tạm giữ CA huyện Tân Châu.
- VP Công an huyện Tân Châu;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Phạm Minh Tuấn